

**BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1015** /BNN-KH

Hà Nội, ngày **24** tháng **02** năm **2023**

V/v trả lời kiến nghị cử tri  
sau kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XV

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bình Phước

Bộ Nông nghiệp và PTNT đã nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Bình Phước do Ban Dân nguyện - Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển đến theo công văn số 2081/BDN ngày 30 tháng 12 năm 2022, nội dung kiến nghị như sau:

**Nội dung kiến nghị (Câu số 44)**

Cử tri kiến nghị: hiện tại, giá các mặt hàng vật tư nông nghiệp như phân bón, thuốc bảo vệ thực vật tăng nhưng giá nông sản và sản phẩm chăn nuôi thấp; tình trạng nông sản mất mùa, chăn nuôi bị dịch bệnh thường xảy ra gây thiệt hại cho người nông dân. Đề nghị nghiên cứu, có biện pháp hỗ trợ nông dân nói chung và nông dân tỉnh Bình Phước.

**Bộ Nông nghiệp và PTNT xin trả lời như sau:**

Sản xuất nông nghiệp ở nước ta hiện nay luôn phải đối mặt với những khó khăn, thách thức như: Giá cả vật tư tăng cao, sản xuất nông nghiệp có lúc, có nơi vẫn còn mang tính tự phát, dẫn đến hiện tượng giá đầu ra một số nông sản bấp bênh; thiên tai dịch bệnh diễn biến khó lường; dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi vẫn tiềm ẩn nhiều nguy cơ bùng phát và khó dự đoán, kiểm soát; thị trường tiêu thụ cả trong và ngoài nước ngày càng cạnh tranh gay gắt về chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm, giá cả... dẫn đến ảnh hưởng đến sản xuất, thu nhập và đời sống của người dân. Để khắc phục những khó khăn, thách thức nêu trên; thời gian qua, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo triển khai thực hiện các giải pháp, như:

- Ban hành các Chiến lược, Đề án phát triển ngành: Chiến lược phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 28/01/2022; Chiến lược phát triển chăn nuôi; Chiến lược phát triển thủy sản; Chiến lược phát triển lâm nghiệp; Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững tại Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 10/6/2013, hiện nay là Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025 tại Quyết định số 255/QĐ-TTg ngày 25/02/2021...

- Ban hành các cơ chế, chính sách đầu tư, hỗ trợ đầu tư cho nông nghiệp như: Chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018; hỗ trợ lãi suất để nông dân mua sắm máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất, nhằm giảm tổn thất sau thu hoạch theo Quyết định số 68/QĐ-TTg ngày

14/11/2013; hỗ trợ sản xuất giống gốc, giống đầu dòng theo Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28/5/2020; hỗ trợ phát triển thủy sản theo các Nghị định: Số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014, số 89/2015/NĐ-CP ngày 07/10/2015, số 172/2016/NĐ-CP ngày 27/12/2016, số 17/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018; chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; hỗ trợ giống cây trồng khi bị thiên tai, dịch bệnh từ nguồn dự trữ quốc gia hoặc hỗ trợ theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017. Ngoài ra, đối với sản xuất lúa, khi giá xuống thấp, Chính phủ thực hiện giải pháp thu mua tạm trữ để đảm bảo cho người trồng lúa có lãi trên 30%...

- Chỉ đạo thực hiện các giải pháp thúc đẩy mở rộng thị trường nông sản: (i) Tổ chức kết nối tiêu thụ sản phẩm nông sản đặc sản địa phương tới thị trường các thành phố lớn thông qua các diễn đàn trọng điểm. (ii) Tổ chức xúc tiến thương mại, giới thiệu, quảng bá sản phẩm nông sản chất lượng cao, an toàn, hữu cơ, sản phẩm OCOP thông qua các sự kiện lớn như hội chợ, triển lãm và các phiên chợ, điểm giới thiệu. (iii) Triển khai các hoạt động hợp tác với các cơ quan, hiệp hội, doanh nghiệp phân phối, logistic lớn để hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp, HTX nông nghiệp; thúc đẩy tiêu thụ nông sản thông qua các kênh phân phối hiện đại, nâng cao ý thức về đảm bảo chất lượng, nguồn gốc xuất xứ và hạn chế các vấn đề bất ổn về giá cả (iv) Đàm phán mở rộng thị trường xuất khẩu, tháo gỡ rào cản thương mại ở các nước nhập khẩu; hỗ trợ người sản xuất, doanh nghiệp xây dựng thương hiệu nông sản Việt Nam. (v) Tăng cường công tác thông tin, dự báo tình hình cung cầu nông sản; xây dựng các chương trình truyền thông dài hạn, phạm vi toàn ngành và phát triển các công cụ dự báo thị trường nông sản...

Các cơ chế, chính sách nêu trên đã góp phần tích cực thúc đẩy sản xuất nông nghiệp, đảm bảo thu nhập và ổn định đời sống nông dân. Tuy nhiên, việc tổ chức thực hiện chưa đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn. Thời gian tới, Bộ Nông nghiệp và PTNT tiếp tục phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương nghiên cứu trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành mới hoặc điều chỉnh cơ chế, chính sách hiện hành cho phù hợp với thực tiễn. Đồng thời, hướng dẫn, tổ chức thực hiện có hiệu quả các chính sách, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân yên tâm sản xuất, nâng cao thu nhập, ổn định đời sống.

Trên đây là trả lời của Bộ Nông nghiệp và PTNT đối với kiến nghị của cử tri tỉnh Bình Phước; trân trọng cảm ơn cử tri tỉnh Bình Phước đã quan tâm đến sự phát triển của ngành nông nghiệp, nông thôn; xin gửi tới Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bình Phước để trả lời cử tri./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng;
- Thứ trưởng Trần Thanh Nam;
- Ban Dân nguyện;
- Văn phòng Chính phủ (Vụ QHĐP);
- VP Bộ (Phòng Tổng hợp);
- Lưu: VT, KH.



**Lê Minh Hoan**